

Số: 67/KL-TTra

Đồng Nai, ngày 19 tháng 7 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chuyên ngành tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Thực hiện Quyết định thanh tra số 42/QĐ-TTra ngày 25/06/2024 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai về việc thanh tra chấp hành các quy định pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu thiết bị điện, điện tử. Ngày 02/07/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái; Địa chỉ: Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 15/07/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Đối tượng thanh tra theo quyết định là Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600751476 do Phòng Đăng ký kinh doanh-Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai, Đăng ký lần đầu ngày 14/09/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10, ngày 12/9/2022 và các loại giấy tờ khác theo quy định.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Doanh nghiệp đã xuất trình

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 3600751476 đăng ký lần đầu ngày 14/09/2005. Thay đổi lần thứ 10, ngày 12/9/2022 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở KH&ĐT cấp.

2.2. Việc thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng, chứng nhận hợp quy và đăng ký bản công bố hợp quy

- Công ty có thực hiện việc lưu hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của các sản phẩm đang kinh doanh tại đơn vị theo quy định của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018.

- Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái đã công bố hợp quy tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai: Thông báo số 35/TB-SKHCN ngày 12/12/2023 cho sản phẩm dây cáp điện (bao gồm 13 sản phẩm).

- Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái đã thực hiện chứng nhận hợp quy phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016

QCVN 4:2009/BKHCN do Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 cấp ngày 31/8/2023 có giá trị đến 30/8/2026 theo Giấy chứng nhận số 2374; dấu hợp quy 2374-23.

Đoàn thanh tra không lấy mẫu để thử nghiệm chất lượng.

2.3. Việc thực hiện các quy định về đo lường

- Công ty thực hiện các điều kiện bảo quản, sử dụng phương tiện đo theo quy định của nhà sản xuất, yêu cầu kỹ thuật đo lường của cơ quan nhà nước về đo lường có thẩm quyền; duy trì đặc tính kỹ thuật đo lường của phương tiện đo trong suốt quá trình sử dụng và giữa hai kỳ kiểm định/hiệu chuẩn.

- Thực hiện việc kiểm định định kỳ, kiểm định sau sửa chữa đối với phương tiện đo trong quá trình sử dụng: Công ty có lập sổ theo dõi quản lý các phương tiện đo.

- Đoàn thanh tra chọn kiểm tra thực tế 03 PTĐ. Kết quả, tất cả các PTĐ được kiểm tra phù hợp theo quy định phương tiện đo nhóm 2 tại Thông tư 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 đang hoạt động tại Công ty. Kết quả kiểm tra cụ thể như sau:

Số thứ tự	Tên	Loại	Tem hiệu chuẩn/kiểm định	Hiệu lực GCN	Tem/chì niêm phong
1	Cân bàn điện tử	KING BIRD	23B00227	31/3/2025	Còn nguyên vẹn
2	Cân bàn điện tử	OHAUS	23B00228	31/3/2025	Còn nguyên vẹn
3	Cân đĩa	OHAUS	23B00229	31/3/2025	Còn nguyên vẹn

Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái hiện đang sử dụng 03 phương tiện đo nhóm 2 đã được kiểm định và còn hạn hiệu lực theo quy định pháp luật.

2.4. Kiểm tra về nhãn hàng hóa

Đoàn kiểm tra ngẫu nhiên 04 sản phẩm đang kinh doanh tại Công ty để kiểm tra nhãn hàng hóa, kết quả kiểm tra 04/04 nhãn phù hợp theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa: Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 01/12/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP. Cụ thể:

- Về vị trí nhãn hàng hóa:

+ Các sản phẩm hàng hóa đều có đầy đủ bao bì thương phẩm (dạng bao bì trực tiếp hoặc bao bì ngoài).

+ Nhãn hàng hóa được thể hiện trên bao bì thương phẩm của hàng hóa theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa (Nghị định số 43/2017/NĐ-CP).

- Về kích thước nhãn hàng hóa; kích thước chữ và số trên nhãn:

+ Nhãn hàng hóa có kích thước của chữ và số bảo đảm đủ để đọc bằng mắt thường theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

- Về màu sắc của chữ, ký hiệu và hình ảnh trên nhãn hàng hóa: Màu sắc của chữ, chữ số, hình vẽ, hình ảnh, dấu hiệu, ký hiệu ghi trên nhãn hàng hóa rõ ràng. Đối với những nội dung bắt buộc theo quy định thì chữ, chữ số có màu tương phản với màu nền của nhãn hàng hóa. Thực hiện đúng quy định tại Điều 6 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

- Về ngôn ngữ trình bày nhãn hàng hóa:

+ Nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn hàng hóa được ghi bằng Tiếng Việt theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, được sửa đổi bởi Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 5/09/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa (Nghị định số 111/2021/NĐ-CP).

+ Ngoài việc ghi nhãn hàng hóa bằng tiếng Việt, một số sản phẩm có nhãn hàng hóa được thể hiện một vài nội dung bằng tiếng Anh, kích thước chữ được ghi bằng tiếng Anh không lớn hơn kích thước chữ tiếng Việt theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

- Về những nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn hàng hóa:

+ Tên hàng hóa: Tên hàng hóa phải được thể hiện ở vị trí dễ thấy, dễ đọc trên nhãn hàng hóa. Chữ viết tên hàng hóa là chữ có kích thước lớn nhất so với các nội dung bắt buộc khác trên nhãn hàng hóa theo đúng quy định tại Điều 11 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

+ Tên và địa chỉ của tổ chức chịu trách nhiệm về hàng hóa, Xuất xứ hàng hóa: Được thể hiện trên bao bì. Cách ghi tên và địa chỉ của tổ chức chịu trách nhiệm về hàng hóa đúng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP. Điều 6 Thông tư số 05/2019/TT-BKHCN ngày 26/6/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP. Cách ghi xuất xứ hàng hóa đúng quy định tại Điều 15 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, được sửa đổi bởi Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP.

+ Các nội dung bắt buộc khác phải thể hiện trên nhãn theo tính chất của mỗi loại hàng hóa đều được thể hiện đầy đủ trên nhãn hàng hóa như Định lượng; Ngày, tháng sản xuất; Hạn sử dụng; Thành phần; Thông tin cảnh báo; Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản; Thông số kỹ thuật... Cách ghi các nội dung nêu trên đều thực hiện đúng quy định hiện hành.

- Việc thể hiện tiêu chuẩn công bố áp dụng, dấu hợp chuẩn, dấu hợp quy, mã số, mã vạch:

+ Công ty thực hiện ghi thêm các nội dung như tiêu chuẩn công bố áp dụng, dấu hợp quy, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trên nhãn hàng hóa. Các nội dung thể hiện thêm không trái với quy định của pháp luật, đảm bảo trung thực, chính xác, phản ánh đúng bản chất của hàng hóa và không làm che khuất hoặc sai lệch những nội dung bắt buộc trên nhãn hàng hóa theo đúng quy định tại Điều 18 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

3. Kết luận

Căn cứ các tài liệu và kết quả thanh tra, Thanh tra Sở kết luận như sau:

- Việc thực hiện lưu giữ hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng: Phù hợp theo quy định.
- Về nhãn hàng hóa: Phù hợp theo quy định.
- Việc thực hiện các quy định về đo lường: Phù hợp theo quy định.
- Về chất lượng: Đoàn thanh tra không lấy mẫu thiết bị điện, điện tử để thử nghiệm chất lượng.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có)

Không

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Không

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái;
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, TTr, ĐTT.



Nguyễn Thị Thảo Nguyên